

BÁO CÁO TÓM TẮT

Công tác cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Ngay từ đầu năm, với tinh thần quyết liệt đổi mới, sáng tạo, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị toàn tỉnh triển khai nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đã quán triệt các sở, ban, ngành, địa phương đổi mới phong cách chỉ đạo, điều hành và triển khai theo hướng “*làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá*”¹ tập trung vào phát triển kinh tế xã hội phải gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính; giải quyết các nút thắt, điểm nghẽn, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp phát triển kinh tế. Phát huy tính chủ động trong giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, UBND tỉnh đã phê duyệt Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định² nhằm đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính trong thời hạn quy định; không được đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; tuyệt đối tránh tình trạng chờ nhà đầu tư liên hệ rồi mới xem xét, giải quyết.

Triển khai Công điện số 280/CD-TTg và Công điện số 968/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc “*không đùn đẩy hoặc chuyển công việc thuộc thẩm quyền của đơn vị mình lên cấp trên hoặc đến các cơ quan, đơn vị, địa phương khác*”³, “*chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu hiện nay*”⁴ đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Trên cơ sở các nhiệm vụ tại Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2023⁵, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định⁶ và định kỳ hàng tháng tổ chức Hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến các sở, ban, ngành và 11 huyện, thị xã, thành phố để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ điều hành phát triển kinh tế - xã hội trong tháng và triển khai nhiệm vụ của tháng tiếp theo. Đến nay, đã hoàn thành 27/27 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 100% theo kế hoạch đề ra.

¹ Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

² Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023

³ Công văn số 2953/UBND-NC ngày 12/5/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Công điện số 280/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

⁴ Công văn số 7873/UBND-NC ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh về việc tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính các cấp.

⁵ Kế hoạch số 4510/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh.

⁶ Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023.

Ngay khi Bộ Nội vụ công bố kết quả các chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2022, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị thảo luận các giải pháp nâng cao các chỉ số liên quan đến công tác cải cách hành chính của tỉnh; ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR INDEX năm 2023 của tỉnh⁷; trong đó đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho từng chỉ số thành phần, từng lĩnh vực nội dung và phân công trách nhiệm thực hiện cho sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã để đạt được mục tiêu chung đề ra trong năm 2023.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định kiện toàn⁸ và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Bình Định⁹. Ban Chỉ đạo đã tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ đánh giá kết quả triển khai thực hiện trong 3 năm (2021 – 2023) và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới¹⁰ theo Kế hoạch sơ kết¹¹; tổ chức phiên họp thứ ba đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến cuối năm 2023¹²; ban hành Kế hoạch kiểm tra năm 2023¹³. Để đánh giá công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2023 thực chất khách quan, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định ban hành Kế hoạch khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định¹⁴ và ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các cơ quan thuộc UBND; UBND các huyện, thị xã, thành phố và một số cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh¹⁵. Đến nay, đã có kết quả khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của tỉnh.

Trong năm 2023, các cơ quan truyền thông của tỉnh và trên các nền tảng chuyển đổi số đã có gần 200 tin, bài tuyên truyền về kết quả đánh giá các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, DDCI, triển khai nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2023 và các nội dung liên quan đến cải cách hành chính của tỉnh. Đồng thời, chủ động, tăng cường triển khai công tác kiểm tra công tác cải cách hành chính, thực hiện kiểm tra tại 09 Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; 03 huyện, thị xã; 03 cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và 07 xã, phường, thị trấn. Ngoài ra, Tổ Kiểm

⁷ Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh.

⁸ Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh.

⁹ Quyết định số 57/QĐ-BCĐCCHC ngày 23/5/2023 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính.

¹⁰ Thông báo số 07-TB/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023 về ý kiến kết luận của Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phạm Anh Tuấn, Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động số 09 của Tỉnh ủy

¹¹ Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 12/5/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Tỉnh ủy.

¹² Thông báo số 06-TB/BCĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về kết luận phiên họp thứ ba của Ban Chỉ đạo Chương trình hành động 09-CTr/TU của Tỉnh ủy

¹³ Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 12/5/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Tỉnh ủy.

¹⁴ Kế hoạch 158/KH-UBND ngày 21/9/2023 của UBND tỉnh.

¹⁵ Quyết định số 3718/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và một số cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

tra công vụ của tỉnh đã tiến hành kiểm tra 07 đợt đối với 96 lượt/95 cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổ Kiểm tra sẽ tiếp tục theo dõi, tăng cường giám sát, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những khuyết điểm, hạn chế trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong năm 2023.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

- **Về công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật:** Trong năm 2023, HĐND, UBND các cấp ban hành 173 văn bản quy phạm pháp luật; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 128 văn bản (29 Nghị quyết và 99 Quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 43 văn bản (10 nghị quyết và 34 quyết định); UBND cấp xã ban hành 02 quyết định.

- **Về công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL:** được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật. Các sở, ban, ngành đã tiến hành rà soát và tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 22 nghị quyết; và trình UBND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 84 quyết định. Theo thống kê trong năm 2023, thực hiện tự kiểm tra 128 văn bản (trong đó có 29 nghị quyết, 99 quyết định); thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 30/30 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành. Qua kiểm tra, chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật về nội dung và thẩm quyền. Triển khai Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh kỳ 2019-2023¹⁶, theo đó, đến thời điểm ngày 13/12/2023, đã tổng hợp 1.265 văn bản thuộc đối tượng rà soát, hệ thống hóa kỳ 2019-2023.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đặc biệt quan tâm, tăng cường công tác chỉ đạo điều hành đẩy mạnh cải cách TTHC, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định TTHC, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, thúc đẩy phát triển kinh tế; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi giải quyết công việc với cơ quan nhà nước. Đến nay, có 04 cơ quan¹⁷ đã tham mưu trình công bố 22 thủ tục hành chính liên quan đến giải quyết liên quan về đầu tư, xây dựng, môi trường thực hiện theo Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định¹⁸; đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản¹⁹ đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ xem xét, cắt giảm theo hướng nhóm

¹⁶ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 21/02/2023

¹⁷ Gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư (01 TTHC), Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (09 TTHC), Sở Xây dựng (09 TTHC), Sở Tài nguyên và Môi trường (03 TTHC về lĩnh vực Môi trường)

¹⁸ Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023

¹⁹ Công văn số 4578/UBND-KSTT ngày 04/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh kiến nghị đơn giản hóa, cắt giảm TTHC cấp tỉnh thuộc lĩnh vực “Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp”.

gộp 48 TTHC trong lĩnh vực “Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp” thành 07 TTHC tương ứng với 07 quy trình điện tử hiện đang được thiết lập trên “Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp” đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư ghi nhận.

- **Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh:** đã thông qua phương án đơn giản hóa: giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ đối với 34 thủ tục hành chính, số tiền tiết kiệm được hơn 53 tỷ đồng/năm, tỷ lệ chi phí tiết kiệm được từ 4% đến 61%. Trong năm 2023, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 88 Quyết định công bố Danh mục với 710 TTHC (trong đó ban hành mới 53 TTHC, sửa đổi, bổ sung 565 TTHC, thay thế 06 TTHC; bãi bỏ 86 TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý của các sở, ban, ngành và thực hiện việc tích hợp dữ liệu. Đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 77 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 137 TTHC liên thông và 146 TTHC không liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của các sở, ban, ngành.

- **Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC:** Từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến hết ngày 14 tháng 12 năm 2023, toàn tỉnh đã tiếp nhận 522.647 hồ sơ. Trong đó, số lượng hồ sơ đã giải quyết: 509.488 hồ sơ (bao gồm: 479.091 hồ sơ giải quyết trước hạn, 29.902 hồ sơ giải quyết đúng hạn và 495 hồ sơ giải quyết trễ hạn). Số lượng hồ sơ đang giải quyết và còn trong hạn: 13.153 hồ sơ. Đến nay, đã hoàn thành việc chuyển giao tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và một số địa phương cấp huyện. Trong năm 2023, Trung tâm đã giải quyết đúng hạn 85.684 hồ sơ/88.378 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,96%.

- **Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ bình quân của cả tỉnh:** đạt 68.15%, trong đó cấp tỉnh đạt 83.4%, cấp huyện (bao gồm cấp xã) đạt 64.7%. Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử bình quân của cả tỉnh đạt 90.8%, trong đó cấp tỉnh đạt 93.3%, cấp huyện (bao gồm cấp xã) đạt 90.8%. Đến nay, có 22.307 hồ sơ do đoàn viên thanh niên thực hiện bằng hình thức trực tuyến, đạt tỷ lệ 81%/80%.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- **Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:** Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, trong năm 2023, UBND tỉnh ban hành mới quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 10 cơ quan, đơn vị²⁰; ban hành Quyết định đính chính Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 09/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Du lịch, đính chính Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 31/5/2022

²⁰ Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh, Trung tâm Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm Văn hóa tỉnh thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Định thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Bình Định thuộc Sở Y tế; Thư viện tỉnh thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Trung tâm Xúc tiến du lịch Bình Định thuộc Sở Du lịch.

của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính theo Kết luận số 6616/KL-BNV ngày 23/12/2022 của Bộ Nội vụ²¹.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định.

- **Tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:** Đến nay, tỉnh đã thực hiện tinh giản 268 biên chế công chức so với biên chế được giao năm 2015 (2.455 biên chế), tỷ lệ 10,92%; giảm 4.090 người so với số được giao năm 2015 (30.028 người làm việc), tỷ lệ 13,62%. Trong năm 2023, UBND tỉnh phê duyệt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP đối với 40 cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện (trong đó có 08 cán bộ, công chức; 32 viên chức) với tổng số kinh phí là 6.616.492.000 đồng²².

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước²³. Hiện nay, các cơ quan, địa phương đang thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền của 16 ngành, lĩnh vực theo Kế hoạch.

4. Về cải cách chế độ công vụ

- **Công tác xây dựng thể chế, chính sách:** UBND tỉnh ban hành Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 bãi bỏ một phần của Quy định chính sách trợ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo kèm theo Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019; Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 23/5/2023 bãi bỏ Quyết định số 3956/QĐ-UBND ngày 03/11/2015 về Quy định tạm thời chính sách hỗ trợ đối với người làm việc trong biên chế sự nghiệp tại Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

²¹ Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 02 tổ chức hành chính nhà nước khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (với 10 phòng); có 136 tổ chức bên trong: 122 phòng chuyên môn thuộc sở, ban, ngành và 14 Chi cục/ban. Đối với cơ quan chuyên môn cấp huyện: Tỉnh có 11 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 02 thị xã và 08 huyện), có 135 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh là 721 đơn vị sự nghiệp (trong đó: đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có 07 đơn vị; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, ban, ngành có 122 đơn vị; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có 592 đơn vị).

²² Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4327/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt I năm 2023 đối với 19 cán bộ, công chức, viên chức với tổng số kinh phí là 3.395.514.000 đồng; Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt II năm 2023 đối với 17 cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, với tổng số kinh phí là: 2.602.930.000 đồng; Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt II năm 2023 (bổ sung) đối với 03 cán bộ, viên chức với kinh phí 357.667.000 đồng; Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 26/09/2023 phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt II năm 2023 (bổ sung) đối với ông Đào Văn Khôi, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh với kinh phí thực hiện chi trả 260.381.000 đồng.

²³ Kế hoạch 153/ KH-UBND ngày 07/9/2023 của UBND tỉnh.

UBND tỉnh ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy²⁴.

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển đối với 28 trường hợp (thông qua kiểm tra, sát hạch: 21 trường hợp; tiếp nhận để bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý: 06 trường hợp; đã từng là công chức: 01 trường hợp). Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện tuyển dụng đối với 908 viên chức (trong đó: theo chỉ tiêu năm 2022: 553 viên chức, chỉ tiêu năm 2023: 355 viên chức).

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Căn cứ vào kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, đã trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền, cụ thể: quyết định tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm 03 Giám đốc Sở²⁵; điều động, bổ nhiệm 07 Phó Giám đốc Sở và tương đương²⁶; bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với 03 Giám đốc Sở và tương đương²⁷; bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ 06 Phó Giám đốc Sở và tương đương²⁸; bổ nhiệm Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng kiêm nhiệm, Phó Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025; bổ nhiệm lại Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định; thống nhất nhân sự bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn.

Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân cán bộ, lãnh đạo, quản lý năm 2022²⁹; Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xếp loại chất lượng năm 2022 đối với 17 viên chức quản

²⁴ Công văn số 2953/UBND-NC ngày 12/5/2023 triển khai thực hiện Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương; Công văn số 3462/UBND-NC ngày 30/5/2023 quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo Công văn số 2489/BNV-CCVC ngày 26/5/2023 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Công văn số 6549/UBND-NC ngày 11/9/2023 về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 10/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu hiện nay; Công văn số 982/UBND-NC ngày 28/02/2023 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

²⁵ Ông Lê Hoàng Nghi, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; ông Nguyễn Thành Hải, Giám đốc Sở Tài chính; bà Đỗ Thị Diệu Hạnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

²⁶ Ông Trương Quang Phong, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, ông Huỳnh Ngọc Hoàng, Phó Giám đốc Sở Xây dựng; ông Trần Thúc Kham, Phó Giám đốc Sở Công Thương; ông Phạm Văn Thành, Phó Giám đốc Sở Tài chính; ông Lê Huy Vũ, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; ông Ngô Anh Tuấn, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh; ông Hồ Quang Trung, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

²⁷ Bổ nhiệm lại ông Đào Văn Khôi, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; kéo dài thời gian giữ chức vụ: Ông Ngô Văn Tổng, Giám đốc Sở Công Thương; ông Trần Đình Đạt, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế.

²⁸ Ông Nguyễn Đình Hùng, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; ông Trần Vũ Thanh Hùng, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; ông Đặng Văn Việt, Phó Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; bà Châu Thị Hương Lan, Phó Giám đốc Sở Tư pháp; ông Phan Viết Hùng, Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; ông Lê Đức Nhã, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

²⁹ Kết quả đánh giá, xếp loại cá nhân lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Giám đốc Sở và tương đương: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7/35 người, hoàn thành tốt nhiệm vụ: 28/35 người; Phó Giám đốc Sở và tương đương: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 13/62 người, hoàn thành tốt nhiệm vụ: 49/62 người.

lý³⁰ và 36 người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp³¹ thuộc thẩm quyền.

- Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị: có 04 công chức lãnh đạo, quản lý đạt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên cao cấp năm 2023 (Bộ Nội vụ tổ chức) và được Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm và xếp lương ngạch chuyên viên cao cấp. Kết quả, đã xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Lưu trữ viên trung cấp lên Lưu trữ viên tỉnh Bình Định năm 2023 đối với 03 viên chức; thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức ngành Y tế đã trúng tuyển kỳ thăng hạng chức danh nghề nghiệp do Bộ Y tế tổ chức với 21 trường hợp; phê duyệt chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế năm 2023 là 384 chỉ tiêu; quyết định bổ nhiệm ngạch thanh tra viên chính đối với 01 công chức và bổ nhiệm ngạch thanh tra viên đối với 15 công chức; miễn nhiệm ngạch thanh tra viên đối với 03 công chức. Đã tổ chức kỳ thi nâng ngạch 168 công chức lên chuyên viên chính trong 02 ngày (23/12/2023 và 24/12/2023).

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Trong năm 2023, đã tổ chức 11 lớp bồi dưỡng cho 839 lượt người³²; đồng thời, các cơ quan, đơn vị, địa phương cử đi đào tạo lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho 719 lượt người, bồi dưỡng cho 8.004 lượt người. Từ ngày 16/3/2023 đến ngày 02/4/2023, đã tổ chức thành công 24 lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố trong 03 đợt³³ (mỗi đợt có 08 lớp) cho 1.702/1.737 cán bộ, công chức cấp xã (đạt 97,98% trong tổng số cán bộ, công chức được triệu tập).

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, địa phương: 39/39 (100%) cơ quan, đơn vị, địa phương (28/28 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; 11/11 Ủy ban nhân dân cấp huyện) xây dựng và ban hành kế hoạch, với 439 vị trí công tác trong năm 2023. Đến nay, đã có 491 cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

- Tình hình cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức: Đến nay, 100% hồ sơ (32.152 cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Bình Định) được cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

³⁰ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 04 người; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 13 người.

³¹ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 17 người; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 19 người.

³² 01 lớp lãnh đạo cấp sở 58 người, 03 lớp lãnh đạo cấp phòng 243 người, 02 lớp chuyên viên chính 182 người, 01 lớp chuyên viên 66 người, 01 lớp văn hoá công vụ 62 người, 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Hộ tịch 188 học viên, 01 lớp quản lý nguồn nhân lực 40 học viên.

³³ Đợt 1 (từ ngày 16 - 18/3/2023): tổ chức tại thị xã Hoài Nhơn, đào tạo, bồi dưỡng cho 673/678 cán bộ, công chức thuộc 61 xã, phường, thị trấn của các huyện An Lão, Hoài Ân, Phù Mỹ và thị xã Hoài Nhơn, với 1.221 lượt cán bộ, công chức. Đợt 2 (từ 24 - 26/3/2023): tổ chức tại thị xã An Nhơn, đào tạo, bồi dưỡng cho 577/597 cán bộ, công chức thuộc 57 xã, phường, thị trấn của các huyện Phù Cát, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh và thị xã An Nhơn, với 1.096 lượt cán bộ, công chức. Đợt 3 (từ 31/3 - 02/4/2023): tổ chức tại thành phố Quy Nhơn, đào tạo, bồi dưỡng cho 452/462 cán bộ, công chức thuộc 41 xã, phường, thị trấn của các huyện Tuy Phước, Vân Canh và thành phố Quy Nhơn, với 846 lượt cán bộ, công chức.

5. Về cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách

+ Tổng thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn (chưa kể thu vay, huy động đóng góp, thu bổ sung từ ngân sách Trung ương) ước thực hiện là 13.828.200 triệu đồng, tăng 1,3% so với dự toán, bằng 88% so cùng kỳ năm 2022.

+ Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 18.300.940 triệu đồng, đạt 97,9% so với dự toán, bằng 91,4% so với cùng kỳ.

+ Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công: Kế hoạch vốn năm 2023 (tính đến ngày 06/12/2023): 18.997.481 triệu đồng và đã thanh toán 13.289.015 triệu đồng, đạt 69,95% so với kế hoạch.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: Tính đến thời điểm báo cáo, có tổng cộng 135/135 đơn vị khối tỉnh được giao quyền tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ³⁴. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 về kế hoạch đổi mới và nâng cao năng lực tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 và các năm tiếp theo.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: Để nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, ngay từ đầu năm tỉnh đã kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bình Định³⁵ (quy định thành viên bắt buộc phải là người đứng đầu cơ quan, đơn vị). Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao, UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bình Định năm 2023, định hướng đến năm 2025³⁶; Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Bình Định đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030³⁷; Chỉ thị phát động phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025³⁸; xây dựng và ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Bình Định³⁹; Quy chế quản lý, vận hành, duy trì, cập nhật hệ thống thông tin phòng chống thiên tai tỉnh⁴⁰.

- Kết quả xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật: Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II đã kết nối đến 100% các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

³⁴ 08 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; 17 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên; 79 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; 31 đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên

³⁵ Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh

³⁶ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh

³⁷ Kế hoạch 67/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh

³⁸ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh

³⁹ Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh

⁴⁰ Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh

Hạ tầng kỹ thuật và công nghệ thông tin tại 11/11 huyện, thị xã, thành phố; 159/159 xã, phường, thị trấn tiếp tục được quan tâm, bố trí nguồn lực đầu tư nâng cấp, bảo đảm triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác CDS và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ CDS quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại cấp huyện, cấp xã. 100% các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn đã ứng dụng Hệ thống phần mềm văn phòng điện tử của tỉnh. Về an toàn thông tin tiếp tục đầu tư, xây dựng phương án bảo vệ hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh; duy trì, triển khai giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh theo mô hình “4 lớp”.

- **Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng dịch vụ người dân, doanh nghiệp:** Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2023 giao chỉ tiêu cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương về 05 nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến trong 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đến nay, tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến tăng 123.092 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2022 đạt 48,08%/50%; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thực hiện TTHC đạt 62.9%/35%, Số hóa hồ sơ đạt 68.15%/100%, Cấp kết quả điện tử 90.8%/100%, khai thác cơ sở dữ liệu dân cư 80.8%/100%. Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh: năm 2023 có 247.373 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, tăng 123.092 hồ sơ so với cùng kỳ năm trước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng hàng đầu trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh luôn tập trung giải quyết những vấn đề có tính cốt lõi cũng như tiếp tục tháo gỡ những vấn đề cấp bách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

- Trong các Hội nghị đánh giá tình hình kinh tế - xã hội định kỳ hàng tháng, UBND tỉnh đã tiến hành đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, tập trung trên một số nội dung: tình hình thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các sở, ngành, địa phương; tình hình giải quyết hồ sơ TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ TTHC, khai thác cơ sở dữ liệu dân cư trong giải quyết TTHC. Qua đó giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

2. Một số hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc giải quyết thủ tục hành chính liên thông còn gặp một số bất cập dẫn đến tình trạng giải quyết hồ

sơ trễ hạn, đặc biệt đối với các thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng...

- Công tác thực hiện chuyển đổi số chưa thực sự đồng bộ trên các lĩnh vực, chưa có sự thống nhất chung trong sử dụng phần mềm phục vụ công tác quản lý và điều hành, giải quyết công việc, tích hợp và chia sẻ dữ liệu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Chỉ đạo các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “*về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*”; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030*”; Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tiễn đơn vị, địa phương.

2. Tiếp tục hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Chỉ đạo các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh triển khai các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2024, trong đó tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) năm 2023.

3. Ưu tiên nguồn lực cho công tác xây dựng, hoàn thiện, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để phục vụ tốt hơn cho người dùng, nhất là tái cấu trúc quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến theo hướng: không yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải cung cấp lại những thông tin, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dữ liệu đã được số hóa, chia sẻ.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về vị trí việc làm, tinh giản biên chế theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Triển khai thực hiện Kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025. Nghiên cứu, thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp.

6. Triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã. Triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 – 2025. Tiếp tục hoàn thành hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính.

7. Tập trung mở lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với cấp xã (kiểm tra việc chấp hành thời gian làm việc, xử lý công việc hằng ngày, văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức với người dân; việc tuân thủ các quy định, quy chế, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu ...).

8. Triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí do ngân sách nhà nước phân bổ; nâng cao hiệu quả quản lý tài sản công, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức ngoài công lập tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Xây dựng, hoàn thiện Danh mục dịch vụ công, các quy định về khung giá dịch vụ sự nghiệp công, định mức kinh tế - kỹ thuật theo hướng dẫn của Trung ương phù hợp với điều kiện của tỉnh.

9. Tiếp tục thực hiện quyết liệt và có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia, ban hành Quyết định Quy chế thực hiện công tác số hoá và tái sử dụng dữ liệu thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, tập trung xây dựng, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm quản lý thống nhất, đồng bộ và kết nối thông suốt giữa Trung ương và địa phương; chuyển đổi toàn bộ hoạt động của cơ quan nhà nước lên môi trường số. Cơ quan nhà nước sử dụng dữ liệu và các công nghệ số để ra quyết định và quản lý triển khai các giải pháp kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu dùng chung để người dân và doanh nghiệp không phải đi lại nhiều lần, giảm chi phí; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn, sử dụng dịch vụ công trực tuyến./.
